



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM HỌC 2022 - 2023
KHOA: TOÁN

(Kèm theo Quyết định số: 965/QĐ-ĐHSP ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN)

Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn	Hội đồng nghiệm thu	
					Họ và tên	Nhiệm vụ
1	Về giống thiết diện trên vành địa phương chiều 1	Hà Khánh Linh Đỗ Thị Hiền Nguyễn Thị Hoài Linh	SP Toán B, K55 SP Toán B, K55 SP Toán B, K55	ThS. Hoàng Ngọc Yến	1. TS. Trần Huệ Minh	Chủ tịch
					2. TS. Lưu Phương Thảo	Thư ký
					3. PGS.TS. Trần Nguyên An	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Thị Ánh Hằng	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Ủy viên
2	Dạng hữu tỉ và dạng Jordan của ma trận vuông	Nguyễn Thị Thu Thảo Lê Thanh Huyền Nguyễn Thị Thanh Hào Nguyễn Thu Hằng	SP Toán A, K56 SP Toán A, K56 SP Toán A, K56 SP Toán A, K56	TS. Trần Huệ Minh	1. PGS.TS. Trần Nguyên An	Chủ tịch
					2. TS. Lưu Phương Thảo	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Văn Ninh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Ủy viên
3	Về nửa nhóm số có kiểu cao và thấp	Phạm Thùy Dung Lê Thị Thanh Huyền Phạm Khánh Linh Đỗ Thị Phương Thanh	SP Toán CLC K55 SP Toán CLC K55 SP Toán CLC K55 SP Toán CLC K56	TS. Trần Đỗ Minh Châu	1. TS. Trần Huệ Minh	Chủ tịch
					2. ThS. Hoàng Ngọc Yến	Thư ký
					3. PGS.TS. Trần Nguyên An	Phản biện 1
					4. TS. Lưu Phương Thảo	Phản biện 2
					5. ThS. Nguyễn Thị Ánh Hằng	Ủy viên
4	Phân loại và mở rộng một số bài toán về đa thức qua các kỳ thi Olympic sinh viên	Nguyễn Văn Trang Nguyễn Văn Quân Nông Thị Bích Hậu	SP Toán CLC, K56 SP Toán B, K56 SP Toán B, K56	PGS.TS. Trần Nguyên An	1. TS. Trần Huệ Minh	Chủ tịch
					2. ThS. Hoàng Ngọc Yến	Thư ký
					3. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Phản biện 1
					4. TS. Lưu Phương Thảo	Phản biện 2
					5. ThS. Nguyễn Thị Ánh Hằng	Ủy viên

Am



Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn	Hội đồng nghiệm thu	
					Họ và tên	Nhiệm vụ
5	Một số mở rộng của định lý cơ sở Hilbert	Giáp Thị Thục Trinh Đặng Thu Trang Nguyễn Thu Trà Nguyễn Như Quỳnh	SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56	PGS.TS. Trần Nguyên An	1. TS. Trần Huệ Minh	Chủ tịch
					2. ThS. Nguyễn Thị Ánh Hằng	Thư ký
					3. ThS. Hoàng Ngọc Yến	Phản biện 1
					4. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Phản biện 2
					5. TS. Lưu Phương Thảo	Ủy viên
6	Tích của các đa tạp đại số	Nguyễn Thị Nhật Lệ Phạm Ngọc Ánh	SP Toán CLC, K55 SP Toán A, K55	Ths Nguyễn Thị Ánh Hằng	1. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Chủ tịch
					2. TS. Lưu Phương Thảo	Thư ký
					3. PGS.TS. Trần Nguyên An	Phản biện 1
					4. ThS. Hoàng Ngọc Yến	Phản biện 2
					5. TS. Trần Huệ Minh	Ủy viên
7	Hình bao và pháp bao của họ đường cong phẳng	Vũ Thị Thơm Trần Thị Huệ Ngô Thị Hồng Hoa Trần Phương Linh	SP Toán A K55 SP Toán A K55 SP Toán A K55 SP Toán A K55	TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	1. PGS.TS. Trần Nguyên An	Chủ tịch
					2. TS. Lưu Phương Thảo	Thư ký
					3. TS. Trần Huệ Minh	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Văn Ninh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Ủy viên
8	Sắp xếp các siêu phẳng ở vị trí tổng quát	Trần Thị Bích Đào Tô Thị Hằng	SP Toán B, K56 SP Toán B, K56	ThS. Nguyễn Văn Ninh	1. PGS.TS. Trần Nguyên An	Chủ tịch
					2. TS. Lưu Phương Thảo	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phản biện 1
					4. TS. Trần Huệ Minh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Ủy viên
9	Căn thứ cấp của môđun con	Lương Thanh Bình Ngô Thị Miên	SP Toán B, K56 SP Toán B, K56	TS. Lưu Phương Thảo	1. PGS.TS. Trần Nguyên An	Chủ tịch
					2. ThS. Hoàng Ngọc Yến	Thư ký
					3. TS. Trần Đỗ Minh Châu	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Thị Ánh Hằng	Phản biện 2
					5. TS. Trần Huệ Minh	Ủy viên

Am

Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn	Hội đồng nghiệm thu	
					Họ và tên	Nhiệm vụ
10	Lược đồ sai phân xấp xỉ nửa bước giải hệ phương trình đạo hàm riêng elliptic tựa tuyến tính cấp hai	Toàn Thùy Chung Nguyễn Thị Thùy Dung Nguyễn Hoài Nam	SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55	TS. Trần Đình Hùng	1. TS. Bùi Thế Hùng	Chủ tịch
					2. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Thư ký
					3. TS. Nông Quỳnh Vân	Phản biện 1
					4. TS. Nguyễn Văn Thìn	Phản biện 2
					5. TS. Nguyễn Thị Ngân	Ủy viên
11	Về tính tuần hoàn của hàm nguyên khi đa thức đạo hàm là hàm tuần hoàn	Vũ Quỳnh Trang Trần Huệ Linh Hà Thị Thủy Giang	SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55	TS. Nguyễn Văn Thìn	1. TS. Nguyễn Thị Ngân	Chủ tịch
					2. TS. Nông Quỳnh Vân	Thư ký
					3. TS. Bùi Thế Hùng	Phản biện 1
					4. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đình Hùng	Ủy viên
12	Tính đa nghiệm dương đối với bài toán biên Laplace phân thứ	Trần Thu Trang Nguyễn Bích Thảo Nguyễn Hiền Linh	SP Toán A K55 SP Toán A K55 SP Toán A K55	TS. Phạm Thị Thủy	1. TS. Bùi Thế Hùng	Chủ tịch
					2. TS. Nông Quỳnh Vân	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Thị Ngân	Phản biện 1
					4. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đình Hùng	Ủy viên
13	Bài toán tựa cân bằng với song hàm giả đơn điệu Brezis và áp dụng	Trịnh Thị Thu Thảo Nguyễn Phương Tiên Đương Quỳnh Ly	SP Toán A, K55 SP Toán A, K55 SP Toán A, K55	TS. Bùi Thế Hùng	1. TS. Nguyễn Thị Ngân	Chủ tịch
					2. TS. Nông Quỳnh Vân	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Văn Thìn	Phản biện 1
					4. TS. Phạm Thị Thủy	Phản biện 2
					5. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Ủy viên
14	Mô hình chuỗi thời gian và ứng dụng trong phân tích dữ liệu bệnh nhân Covid	Đào Hồng Hạnh Nguyễn Hương Giang Nguyễn Ngọc Ánh Nguyễn Thu Trang	SP Toán B, K55 SP Toán B, K55 SP Toán B, K55 SP Toán B, K55	TS. Nông Quỳnh Vân	1. TS. Bùi Thế Hùng	Chủ tịch
					2. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Thư ký
					3. TS. Trần Đình Hùng	Phản biện 1
					4. TS. Nguyễn Văn Thìn	Phản biện 2
					5. TS. Nguyễn Thị Ngân	Ủy viên
15	Tính ổn định của hệ phương trình vi phân phi tuyến	Chu Nguyệt Anh Hà Thị Thúy Hương Nông Hoàng Trang	SP Toán A K56 SP Toán A K56 SP Toán A K56	TS. Trịnh Thị Diệp Linh	1. TS. Bùi Thế Hùng	Chủ tịch
					2. TS. Nông Quỳnh Vân	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Thị Ngân	Phản biện 1
					4. TS. Phạm Thị Thủy	Phản biện 2
					5. TS. Nguyễn Văn Thìn	Ủy viên

Qu

Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn	Hội đồng nghiệm thu	
					Họ và tên	Nhiệm vụ
16	Bài toán Dirichlet của phương trình Laplace cho nửa mặt phẳng	Triệu Thanh Mai Đương Thu Huyền	SP Toán B, K56 SP Toán B, K56	TS. Nguyễn Thị Ngân	1. TS. Bùi Thế Hùng	Chủ tịch
					2. TS. Nông Quỳnh Vân	Thư ký
					3. TS. Phạm Thị Thủy	Phản biện 1
					4. TS. Trịnh Thị Diệp Linh	Phản biện 2
					5. TS. Trần Đình Hùng	Ủy viên
17	Phân tích mạng xã hội để xác định phần tử trung tâm	Triệu Thị Thủy Nguyễn Thị Thúy Lành	SP Tin, K55 SP Tin K55	ThS. Cáp Thanh Tùng	1. TS. Nguyễn Văn Trường	Chủ tịch
					2. ThS. Lê Bích Liên	Thư ký
					3. TS. Trần Ngọc Hà	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Phản biện 2
					5. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Ủy viên
18	Thuật toán sắp xếp và áp dụng	Hoàng Thị Lành	SP Tin, K55	TS. Nguyễn Văn Trường	1. ThS. Cáp Thanh Tùng	Chủ tịch
					2. ThS. Lê Bích Liên	Thư ký
					3. TS. Trần Ngọc Hà	Phản biện 1
					4. Th.S Nguyễn Thị Thu Hiền	Phản biện 2
					5. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Ủy viên
19	Chuyển đổi số với nền tảng Google Workspace	Mã Thị Thảo Duyên Nguyễn Thị Khánh Linh	SP Tin, K56 SP Tin, K56	TS. Trần Ngọc Hà	1. TS. Nguyễn Văn Trường	Chủ tịch
					2. ThS. Lê Bích Liên	Thư ký
					3. ThS. Cáp Thanh Tùng	Phản biện 1
					4. ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Phản biện 2
					5. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Ủy viên
20	Xây dựng mô hình nhận dạng hành vi ảo đã hỗ trợ phòng chống bạo lực học đường	Nguyễn Bảo Yên Nguyễn Thị Mai Nguyễn Quốc Bảo	SP Tin, K55 SP Tin, K55 SP Tin, K56	TS. Vũ Đức Quang (HD chính) – ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	1. ThS. Cáp Thanh Tùng	Chủ tịch
					2. ThS. Lê Bích Liên	Thư ký
					3. TS. Nguyễn Văn Trường	Phản biện 1
					4. TS. Trần Ngọc Hà	Phản biện 2
					5. ThS. Phạm Văn Tiến	Ủy viên
21	Xây dựng mô hình nhận dạng khuôn mặt ứng dụng cho hệ thống điểm danh	Nguyễn Danh Vũ Nguyễn Thị Yên Quỳnh	SP Tin, K56 SP Tin, K56	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền (HD chính) – TS. Vũ Đức Quang	1. TS. Nguyễn Văn Trường	Chủ tịch
					2. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Thư ký
					3. TS. Trần Ngọc Hà	Phản biện 1
					4. ThS. Cáp Thanh Tùng	Phản biện 2
					5. ThS. Lê Bích Liên	Ủy viên

Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn	Hội đồng nghiệm thu	
					Họ và tên	Nhiệm vụ
22	Xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng ứng dụng kiến thức toán học vào thực tiễn trong dạy học chủ đề "Thống kê" cho học sinh lớp 10 THPT Thái Nguyên	Trịnh Thị Thu Hương Lưu Thùy Linh Trịnh Tú Oanh	SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55	PGS.TS. Trịnh Thị Phương Thảo	1. PGS.TS. Trần Việt Cường	Chủ tịch
					2. TS. Phan Thị Phương Thảo	Thư ký
					3. PGS.TS. Đỗ Thị Trinh	Phản biện 1
					4. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Phản biện 2
					5. TS. Bùi Thị Hạnh Lâm	Ủy viên
23	Dạy học giải hệ phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất ở lớp 10 theo hướng phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh	Vũ Thị Trinh Nguyễn Thị Duyên Nguyễn Như Quỳnh Tạ Minh Ngân Phạm Thị Thúy Hằng	SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán B, K55 SP Toán B, K55	TS. Đỗ Thị Trinh	1. TS. Bùi Thị Hạnh Lâm	Chủ tịch
					2. PGS.TS. Trịnh Thị Phương Thảo	Thư ký
					3. PGS.TS. Trần Việt Cường	Phản biện 1
					4. TS. Phan Thị Phương Thảo	Phản biện 2
					5. TS. Ngô Tú Quyên	Ủy viên
24	Xây dựng câu hỏi, bài tập phát triển năng lực giao tiếp toán học cho học sinh lớp 10 trung học phổ thông trong dạy học chủ đề "Hệ thức lượng trong tam giác và chủ đề vector"	Dương Thị Minh Huyền Phạm Hải Yến Nguyễn Việt Hà Ngô Lê Quỳnh Phạm Thị Thảo Chi	SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán CLC, K55 SP Toán B, K55	TS. Phan Thị Phương Thảo	1. PGS.TS. Trần Việt Cường	Chủ tịch
					2. PGS.TS. Đỗ Thị Trinh	Thư ký
					3. PGS.TS. Trịnh Thị Phương Thảo	Phản biện 1
					4. PGS.TS. Bùi Thị Hạnh Lâm	Phản biện 2
					5. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Ủy viên
25	Thiết kế tình huống liên môn trong dạy học chủ đề Vector lớp 10 THPT	Bùi Thị Hiền Phạm Thị Hồng Ngọc Phạm Thị Phương Thảo Vũ Thị Khánh Linh Nguyễn Hoa Mai	SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56 SP Toán CLC, K56	TS. Bùi Thị Hạnh Lâm	1. PGS.TS. Trần Việt Cường	Chủ tịch
					2. TS. Ngô Thị Tú Quyên	Thư ký
					3. PGS.TS. Đỗ Thị Trinh	Phản biện 1
					4. TS. Phan Thị Phương Thảo	Phản biện 2
					5. PGS.TS. Trịnh Thị Phương Thảo	Ủy viên
26	Dạy học Tin học 10 theo hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh	Nguyễn Thị Hồng Nhung	SP Tin, K55	TS. Ngô Thị Tú Quyên	1. ThS. Cáp Thanh Tùng	Chủ tịch
					2. ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Thư ký
					3. ThS. Lê Bích Liên	Phản biện 1
					4. TS. Nguyễn Văn Trường	Phản biện 2
					5. TS. Trần Ngọc Hà	Ủy viên

(Ấn định danh sách 26 Hội đồng)./.

Qu